

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2022/HSST

Ngày: 19/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Tươi.

Ông Phạm Ngọc Thiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 19/9/2022, tại điểm cầu trung tâm : Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu và tại điểm cầu thành phần : Nhà tạm giữ Công an huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 167/2022/TLST-HS ngày 24/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2022/QĐXXST-HS ngày 26/8/2022 đối với bị cáo:

Quàng Văn T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm : 1973 tại xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản B, xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quàng Văn P (đã chết) và bà : Lương Thị P, sinh năm : 1949; Bị cáo có vợ : Lò Thị D, sinh năm : 1985; Bị cáo có 03 con lớn nhất 15 tuổi nhỏ nhất 06 tuổi; Tiền án : Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022 cho đến nay, có mặt tại điểm cầu thành phần.

*** Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn T:** Ông Lương Văn Huấn - Luật sư, thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt tại điểm cầu trung tâm.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Quàng Văn Tu; Sinh năm : 1992; Nơi cư trú: Bản B, xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

*** Người tham gia tố tụng khác :** Ông Lù Văn Nhất, ông Bạc Cầm Hùng - Cán bộ, chiến sĩ Công an huyện Thuận Châu, có mặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 24/6/2022, Tổ công tác Công an xã Thôm Mòn huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Quàng Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Một gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine và 03 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (*T khai nhận là Heroine và ma túy tổng hợp*); Một chiếc xe máy, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen, biển kiểm soát: 26B1 - 651.36, số khung: 343866, số máy: 343864, đã qua sử dụng.

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 24/6/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã T hành bóc mở niêm phong cân tịnh chất bột cục màu trắng thu giữ của Quàng Văn T. Cân tịnh xác định được khối lượng 1,0 gam trích rút toàn bộ 1,0 gam (ký hiệu T1) và 03 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp khối lượng 0,27 gam trích rút toàn bộ 0,27 gam (ký hiệu T2) gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1143/KL ngày 28/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “ Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,0 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 027 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ gồm : 1,0 gam loại Heroine; 0,27 gam loại Methamphetamine; Hoàn lại đối tượng giám định : Chất bột màu trắng thuộc mẫu vật gửi giám định ký hiệu T1, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,30 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 đã sử dụng đến trong quá trình giám định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, Quàng Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/6/2022 Quàng Văn T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26B1 - 651.36 đi từ nhà ở bản B, xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đến xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi T đi đến đường liên bản Lọng Cại, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu thì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái (*T không biết tên và địa chỉ*) đang đứng ven đường. T dừng xe và hỏi người đàn ông này : “ *Anh có 500.000 đồng em có ma túy bán cho cho anh 03 viên hồng phiếu số tiền còn thừa anh lấy Heroine*”. Người đàn ông này đồng ý và cầm tiền và bảo T đứng đợi. Khoảng 10 phút sau, người đàn ông này quay lại và đưa cho T một gói ma túy bên trong có chứa một ít Heroine và 03 viên ma túy tổng hợp. Sau khi mua được ma túy thì T để trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26B1 - 651.36 đi về nhà, khi T đến khu vực bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu thì bị Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra đã phát hiện và thu giữ gói ma túy mà T cất giấu. Tổ công tác đã đưa T về trụ sở UBND xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Sau đó Quàng Văn T cùng vật chứng đã được dẫn giải về Công an huyện Thuận Châu xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 115/CT-VKS-TC ngày 23/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Quảng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Quảng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Quảng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Quảng Văn T từ 26 đến 32 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24/6/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh, đỏ bên trong có : Một mảnh nilon màu trắng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; Một phong bì màu trắng bên trong có : 0,30 gam ma túy loại Heroine.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả cho anh Quảng Văn T : Một chiếc xe máy, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen, biển kiểm soát: 26B1 - 651.36, số khung: 343866, số máy: 343864, đã qua sử dụng.

Án phí : Bị cáo là hộ cận nghèo, sinh sống ở bản đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa ông Lường Văn Huân - Luật sư, thực hiện trợ giúp pháp lý người bào chữa cho bị cáo Quảng Văn T : Trong bản luận cứ bào chữa nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ để xét xử đối với bị cáo với mức án nhẹ nhất, tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Ý kiến của bị cáo Quảng Văn T: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo. Nhất trí với bản luận cứ bào chữa của người bào chữa.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận ra hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo hình phạt mức thấp nhất để bị cáo sớm được trở lại cộng đồng xã hội, trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội. Bị cáo xin miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng.

[2] Ngày 24/6/2022, tại khu vực bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu Quảng Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,0 gam loại Heroine, và 0,27 gam loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ : 1,27 gam nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong vật chứng, Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại, Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Quảng Văn T.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 1,27 gam chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng của Quảng Văn T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có mẹ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo

Về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, sinh sống ở bản đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ : Quàng Văn T khai nhận mua của người đàn ông dân tộc Thái tại đường liên bản Lọng Cại, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu với giá 500.000 đồng cho Quàng Văn T vào ngày 24/6/2022, nhưng do T không biết tên và địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Vật chứng vụ án: : Một phong bì niêm phong có viền màu xanh, đỏ bên trong có : Một mảnh nylon màu trắng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; Một phong bì màu trắng bên trong có : 0,30 gam ma túy; loại Heroine là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với một chiếc xe máy, biển kiểm soát 26B1 - 651.36, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen, biển kiểm soát: 26B1 - 651.36, số khung: 343866, số máy: 343864, đã qua sử dụng là phương tiện T dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định, đăng ký xe máy mang tên anh Quàng Văn T (là cháu bị cáo T), anh Tu không biết việc T sử dụng xe đi mua ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại xe cho anh Tuấn là có căn cứ, cần chấp nhận.

(vận dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự).

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, sinh sống ở bản đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quảng Văn T 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24/6/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

Một phong bì niêm phong, có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi : Vật chứng nhập kho vụ Quảng Văn T - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 24/6/2022. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 026265 đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu bên trong có : Một mảnh nilon màu trắng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Một phong bì màu trắng niêm phong, mặt trước ghi : Vật chứng vụ Quảng Văn T - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 24/6/2022. Gồm có : 01 phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định đã bóc mở và chất bột màu trắng thuộc mẫu vật gửi giám định, ký hiệu T1, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,30 gam. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số : 099034 đề lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có 03 dòng chữ ký kèm 03 dòng họ tên và 02 hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả cho anh Quảng Văn T : Một chiếc xe máy, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen, biển kiểm soát: 26B1 - 651.36, số khung: 343866, số máy: 343864, đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 01/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và anh Quảng Văn T).

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn

toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự : Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Quảng Văn T được kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường T Hải

